TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ DẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 39/2018/HS-ST
Ngày 24-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Hoài Dinh**
- Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Nguyễn Văn Thản**
2.Ông **Nguyễn Văn Trọn**
- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Ngọc Dung - Thư kýTòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà:Ông Trần Anh Minh– Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2018/HSST ngày 23 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn T; sinh năm: 1985, tại huyện T B, tỉnh T; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: khu phố 2, thị trấn T B, huyện T B, tỉnh T; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Phạm Thị Thanh K, sinh năm 1951; Chị, em ruột: Có 04 người; Vợ: Nguyễn Huỳnh Mỹ D, sinh năm 1987; Con: Có 02 người; Tiền sự, tiền án : Không có; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Bị hại:Ông Dư Văn P, sinh năm 1954 (đã chết)
Người đại diện hợp pháp của bị hại:
1. Bà Võ Thị B, sinh năm 1957. *Có mặt.*
2. Anh Dư Văn L, sinh năm 1978. *Vắng mặt.*
3. Chị Dư Thị Đ, sinh năm 1980. *Vắngmặt.*
4. Chị Dư Thị B, sinh năm 1982. *Vắngmặt.*
5. Chị Dư Thị Nh, sinh năm 1985. *Vắngmặt.*
6. Anh Dư Thanh T, sinh năm 1987 *Vắngmặt.*
7. Anh Dư Thanh Tu, sinh năm 1990 *Vắngmặt.*
Cùng địa chỉ: ấp T, xã TP, huyện G, tỉnh T.

(Anh L, chị Đ, chị B, chị Nh, anh T, anh Tu ủy quyền cho bà B. Theo văn bản ủy quyền ngày 24 tháng 01 năm 2018)

8. Bà Trần Thị Tr, sinh năm 1933 *Vắngmặt*.

Địa chỉ: ấp T, xã T P, huyện G, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 14/01/2018, Nguyễn Tuấn T điều khiển xe ô tô tải biển số: 70C-080.49 do mình làm chủ sở hữu lưu thông trên quốc lộ 22 hướng từ huyện Tân Biên đến huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực trụ điện số 11 thuộc ấp Trâm Vàng 2, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, T không quan sát phía trước nên đã đụng vào ông Dư Văn P đang đi bộ trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ để qua đường. Hậu quả, ông P bị thương nặng được đến Trung tâm y tế huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh cấp cứu đến 08 giờ cùng ngày thì tử vong. T đến Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đầu thú.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 24/2018/TT ngày 14-01-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh thuộc Sở y tế Tây Ninh kết luận: Nạn nhân Dư Văn P chết do chấn thương sọ não, gãy xương sườn trái, gãy 1/3 dưới xương đùi trái.

Kết luận giám định số 12/GTR.2018 ngày 19-01-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh xác định: Ông Dư Văn P có nồng độ cồn trong máu là 18,314 gam/ 100ml máu; Nguyễn Tuấn T không có nồng độ cồn trong máu.

Tại biên bản giám định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện xe cơ giới đường bộ số: 05/BB-ĐK ngày 18/01/2018 của Công ty cổ phần đăng kiểm Tây Ninh xác định xe ô tô tải biển số: 70C-080.49 không đảm bảo an toàn kỹ thuật tại thời điểm giám định.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 xe ô tô tải biển số: 70C-080.49; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển số: 70C-080.49; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, tất cả đã trả cho Nguyễn Tuấn T.

- 01 dĩa VCD ghi nhận diễn biến vụ tai nạn giao thông được đưa vào hồ sơ vụ án.

- Nhiều mãnh vỡ bằng nhựa và 01 giấy phép lái xe hạng C số 790170265359 mang tên Nguyễn Tuấn T, đã chuyển giao Chi cục thi hành án dân sự huyện G tạm giữ chờ xử lý.

Về bồi thường thiệt hại: Nguyễn Tuấn T đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng, nên gia đình ông P không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn yêu cầu không xử lý hình sự đối với bị cáo T.

Cáo trạng số: 34/QĐ-KSĐT ngày 23-3-2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia đường bộ" theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Người đại diện hợp pháp của bị hại– bà Võ Thị B trình bày: Gia đình bà đã nhận số tiền 70.000.000 đồng do bị cáo bồi thường, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Nay bà và tất cả các con của bà đề nghị Tòa án miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn T mức án từ 01 năm đến 01năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Đồng thời áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 591 Bộ luật Dân sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Đề nghị xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại thỏa đáng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 14/01/2018, tại khu vực trụ điện số 11 thuộc ấp Trâm Vàng 2, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh Nguyễn Tuấn T điều khiển xe ô tô tải biển số: 70C-080.49 không quan sát và nhường đường cho người đi bộ phía trước nên đã đụng vào ông Dư Văn P đang đi bộ trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ để qua đường. Hậu quả làm ông Dư Văn P chết do chấn thương sọ não, gãy xương sườn trái, gãy 1/3 dưới xương đùi trái.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn T là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm Khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai củabị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng được thu giữ,

biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội phạm của tội"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn công cộng nói chung và an toàn giao thông nói riêng được pháp luật bảo vệ. Nguyên nhân dẫn đến vụ án do bị cáo không chấp hành đúng các quy định của luật Giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn, hậu quả làm cho ông P tử vong, gây đau thương cho gia đình nạn nhân, đồng thời gây mất an toàn giao thông tại địa phương. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Khi quyết định hình phạt, có xem xéttình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

+ Tình tiết tăng nặng: Không có.

+ Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại thỏa đáng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đầu thú, gia đình bị hại có yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình được quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51Bộ luật Hình sự 2015.

Tại Khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự năm 2015 có quy định trường hợp người thực hiện tội phạm nghiêm trọng do lỗi vô ý, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác mà được người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự, thì có thể được miễn trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội nhưng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do đó, khi quyết định hình phạt không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà xem xét cho bị cáo cải tạo không giam giữ cũng là phù hợp.

Do bị cáo hiện đang sống bằng nghề bốc vác thuê, thu nhập không ổn định. Nên cần xem xét miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[4] Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn T mức án từ 01 năm đến 01năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng là có căn cứ. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng, việc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo trong trường hợp này là cũng đã thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Những người đại diện hợp pháp của bị hại gồm bà Trần Thị T, bà Võ Thị B, anh Dư Văn L, chị Dư Thị Đ, chị Dư Thị B, chị Dư Thị Nh, anh Dư Thanh T, anh Dư Thanh Tu đã nhận số tiền 70.000.000 đồng của bị cáo bồi thường. Không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, nên cần ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 xe ô tô tải biển số: 70C-080.49; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển số: 70C-080.49; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, đã trả cho Nguyễn Tuấn T. 01 đĩa VCD ghi nhận diễn biến vụ tai nạn giao thông được đưa vào hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- 01 giấy phép lái xe hạng C số 790170265359 mang tên Nguyễn Tuấn T là của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

- Nhiều mãnh vỡ bằng nhựa là vật chứng trong vụ án, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội và bị kết án. Nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn T 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn TB, huyện TB, tỉnh T nhận được Quyết định thi hành án và Bản án.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân thị trấn TB, huyện TB, tỉnh T giám sát giáo dục.

Trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo T.

2/Các biện pháp tư pháp:

- Căn cứ vào các Điều 47, 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 591 Bộ luật Dân sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

Ghi nhận những người đại diện hợp pháp của bị hại gồm bà Trần Thị T, bà Võ Thị B, anh Dư Văn L, chị Dư Thị Đ, chị Dư Thị B, chị Dư Thị Nh, anh Dư Thanh T, anh Dư Thanh Tu đã nhận số tiền 70.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

Tuyên trả cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe hạng C số 790170265359 mang tên Nguyễn Tuấn T.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: Nhiều mãnh vỡ bằng nhựa.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứngngày 10 tháng 4 năm 2018 tạiChi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu)

3/ Án phí: Căn cứ vào các Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Tuấn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Án hình sự sơ thẩm xử công khai. Báo cho bị cáo, bà B có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với những người vắng mặt tại phiên toà, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Sở Tư pháp tỉnh nơi bị cáo ĐKNKTT;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- UBND và Công an thị trấn TB;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Hoài Dinh